

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09/5/2023.

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị Thạch Thị V
với anh Danh H”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ.

2. Bà Lê Thị Xuân Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXX-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thạch Thị V, sinh năm 1986. (có mặt)

Địa chỉ số A, ấp T, thị trấn C, huyện C, TP ..

2. Bị đơn: Anh Danh H, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ ấp T, thị trấn C, huyện C, TP ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 06 tháng 02 năm 2023 và trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Thạch Thị V trình bày: Năm 2008, do quen biết và sau thời gian tìm hiểu chị và anh Thạch H1 tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc và có 03 con chung cháu Danh Thị B, sinh ngày 27/4/2012, cháu Danh Thị Kiều A, sinh ngày 17/3/2017 và cháu Danh Quốc K, sinh ngày 11/8/2021. Thời gian sau vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh H1 không quan tâm gia đình, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, anh H1 ghen tuông vô cớ và xúc phạm chị. Nay chị yêu cầu giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh H1.
- Về con chung: Chị yêu cầu nuôi 03 con chung đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Danh H trình bày: Anh thống nhất với trình bày của chị V về thời gian tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn, không nợ chung, không tài sản chung. Mâu thuẫn vợ chồng không lớn nên anh yêu cầu đoàn tụ. Trường hợp vợ, chồng ly hôn anh yêu cầu được nuôi 03 con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thạch Thị V. Cho ly hôn giữa chị với anh Danh H; Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung cháu Danh Thị B, sinh ngày 27/4/2012, cháu Danh Thị Kiều A, sinh ngày 17/3/2017 và cháu Danh Quốc K, sinh ngày 11/8/2021. Giao con chung cho chị V nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự:* Theo đơn khởi kiện của chị Thạch Thị V thì quan hệ tranh chấp của vụ án là “ Ly hôn ”. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên vợ, chồng hàn gắn, đoàn tụ nhưng không thành nên cần đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân giữa chị Thạch Thị V và anh Danh H là hợp pháp. Chị V và anh H tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi sinh cháu Danh Thị B vào năm 2012 thì vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do anh H ghen tuông vô cớ, nghi ngờ, không tin tưởng vợ, thường xuyên cự cãi, xúc phạm, đe dọa uy hiếp tính mạng, sức khỏe chị V trong thời gian dài. Anh H yêu cầu được đoàn tụ nhưng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “ *Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo*

lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hôn nhân giữa chị V và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị V, cho chị được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ, chồng có 03 con chung gồm cháu Danh Thị B, sinh ngày 27/4/2012, cháu Danh Thị Kiều A, sinh ngày 17/3/2017 và cháu Danh Quốc K, sinh ngày 11/8/2021. Chị V và anh H đều có yêu cầu được nuôi 03 con chung đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng, các con chung hiện đang sống chung cùng với chị V, cháu A, cháu K còn nhỏ tuổi, riêng cháu B nguyện vọng ở cùng chị V. Mặt khác, hiện tại các cháu và chị V đang ở bên nhà cha mẹ ruột có nơi ở ổn định, trong khi sau khi ly hôn anh H không có nơi ở ổn định và con việc anh H bấp bênh, ai thuê gì làm đó dẫn đến thu nhập không ổn định, không đủ các điều kiện để nuôi con. Trong khi đó chị V có nơi ở, công việc ổn định. Do đó, cần giao 03 chung gồm cháu B, cháu A và cháu K cho chị V nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Vợ, chồng xác định không có.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thạch Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí theo mục 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Thạch Thị V. Cho ly hôn giữa chị V và anh Danh H.

2. Về con chung: Vợ, chồng có 03 con chung gồm cháu Danh Thị B, sinh ngày 27/4/2012, cháu Danh Thị Kiều A, sinh ngày 17/3/2017 và cháu Danh Quốc K, sinh ngày 11/8/2021. Giao 03 con chung cháu B, cháu A và cháu K cho chị V nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị V và anh H xác định không có.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thạch Thị V phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0009772 ngày 23 tháng 02 năm 2023 thành tiền án phí.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, bị đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND thị trấn Cờ Đỏ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Đào Thanh Huỳnh